

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày: 14/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Thoảng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Phong

2. Ông Phạm Thanh Châu Giang

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái: Ông Nguyễn Cường Quyền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS ngày 30/10/2019 đối với bị cáo:

Trần Anh C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16/8/1986. Tại xã Yên Phú, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Yên Phú, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Lê Thị C sinh năm 1965. Bị cáo có vợ là Vũ Thị Lan A sinh năm 1989 và 02 con. Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017. Hiện vợ con trú tại: Thôn Yên Tiên, xã Yên Phú, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 22/8/2019 – Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Vũ Thị Lan A sinh năm 1989, trú tại: Thôn T, xã Yên Phú, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:*

Chị Tạ Thị L trú tại: Thôn T, xã Yên Phú, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 22/8/2019, tại thôn T xã Yên Phú, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Văn Yên, phối hợp với Công an xã Yên Phú bắt quả tang Trần Anh C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên trái, phía trước của C 01 (một) gói nilon màu xanh mở ra bên trong có 01 (một) gói giấy bạc, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng (C khai nhận đó là heroin mua để sử dụng). Thu giữ tại túi quần bên phải, phía sau của C số tiền 1.000.000 đồng, các tờ tiền đều có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tổ công tác Công an huyện Văn Yên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, đồ vật đối với Trần Anh C. Quá trình khám xét đã thu giữ trong túi áo phụ nữ, treo trong tủ quần áo số tiền 13.900.000 đồng (các tờ tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam), 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, màn hình đen trắng, bàn phím nôi, số IMAI: 354308/04/016703/2.

Tại bản Kết luận giám định số: 190/GĐMT ngày 29/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Trần Anh C khi bắt quả tang có khối lượng là 0,24 gam. 0,08 gam trích từ 0,24 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 1206/KLGD ngày 27/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền 14.900.000 đồng gửi giám định là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Về nguồn gốc chất ma túy: Khoảng 10 giờ ngày 22/8/2019 C đi xe ô tô khách đến km 198 thuộc xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai thì xuống xe, C đi bộ theo ven đường thì gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề chạy xe ôm. C hỏi mua heroin của người này với số tiền 500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đi sau đó khoảng 02 phút thì quay lại đưa cho C 01 (một)

gói nhỏ heroin, C cầm và đút vào túi quần bên trái. Sau đó C đi xe ô tô khách về nút giao IC 14 và đi về nhà ở xã Yên Phú, huyện Văn Yên.

Số tiền 14.900.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, màn hình đen trắng, bàn phím nôi, số IMAI: 354308/04/016703/2. Kết quả điều tra xác định, đây là những tài sản hợp pháp của vợ chồng bị can Trần Anh C không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho vợ của bị can là bà Vũ Thị Lan A.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-VY ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố Trần Anh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Anh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định: Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Anh C – SN 1986 – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22/8/2019 tại Thôn T, xã Yên Phú, Văn Yên, Yên Bái.” (Sau khi trích lấy mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của: Nguyễn Đức Phụng, Lương Xuân Toàn, Lê Hồng Phong, Nguyễn Xuân Thủy và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói và nilon gói.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo đã khai: Do nghiện ma túy, khoảng 10 giờ ngày 22/8/2019 bị cáo đi xe khách từ nút giao IC 14 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến khu vực Km 198 đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai mua 01 gói Heroine của một người đàn ông chạy xe ôm không quen biết với giá 500.000đồng mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi xe ô tô khách về nút giao IC 14 và đi về nhà ở xã Yên Phú, huyện Văn Yên. Hồi 13 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo bị phát hiện, bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,24 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Trần Anh C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó cáo trạng số: 46/CT-VKS-VY ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe của con người, ảnh hưởng đến sự phát triển giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Chính vì vậy pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng với mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo đã mua, tàng trữ chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải đưa bị cáo ra xử lý bằng pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có sức khỏe, có đủ năng lực để nhận thức mọi hành vi hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người. Nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lao vào con đường nghiện chất ma túy và phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh với tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm

s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Để giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách hình sự nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta.

[6] Đối với người đàn ông làm nghề chạy xe ôm ở xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đã bán Heroine cho Trần Anh C, do C không quen biết, không xác định được tên tuổi, địa chỉ. Vì vậy Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh, xử lý trong vụ án là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ...*”. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo có tài sản và có nghề nghiệp thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Các vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội liên quan đến việc phạm tội của bị cáo không còn giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định: Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Anh C – SN 1986 – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22/8/2019 tại Thôn T, xã Yên Phú, Văn Yên, Yên Bái.” (Sau khi trích lấy mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của: Nguyễn Đức Phượng, Lương Xuân Toàn, Lê Hồng Phong, Nguyễn Xuân Thủy và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói và nilon gói.

[9] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trần Anh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. *Về hình phạt và điều luật áp dụng:*

Căn cứ điểm c khoản 1; 5 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Anh C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 22/8/2019.

Phạt bị cáo 5.000.000đồng (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định: Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Anh C – SN 1986 – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22/8/2019 tại Thôn T, xã Yên Phú, Văn Yên, Yên Bái.” (Sau khi trích lấy mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của: Nguyễn Đức Phượng, Lương Xuân Toàn, Lê Hồng Phong, Nguyễn Xuân Thủy và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói và nilon gói.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái
- Công an huyện Văn Yên
- VKSND huyện Văn Yên
- VKSND tỉnh Yên Bái
- THADS huyện Văn Yên
- THA phạt tù. BC Chuyên
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên
- Lưu HS - TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thoảng

